**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tuần 21               Tiết 141**

**CHỦ ĐỀ 1: SỐNG ĐỂ YÊU THƯƠNG**

**Bài 05: TỜ BÁO TƯỜNG CỦA TÔI (3 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.** Sau bài học, HS:

**1. Học sinh thực hiện được:**

 - Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện Tờ báo tường của tôi. Biết đọc diễn cảm phù hợp với lời đối thoại của các nhân vật trong câu chuyện.

- Nhận biết được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua hình dáng, điệu bộ, hành động, lời nói, suy nghĩ.

- Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Câu chuyện thể hiện sự dũng cảm, tấm lòng nhân hậu của các cậu bé. Cậu đã can đảm vượt qua nỗi sợ hãi cùng với những khó khăn khi một mình chạy trên con đường rừng vắng vẻ vào lúc chiều muộn để báo tin cho các chú bộ đội kịp thời cứu giúp người bị nạn.

- Biết yêu thương, chia sẻ và giúp đỡ mọi người xung quanh trong cuộc sống.

**2. Học sinh vận dụng được:**

 - Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Yêu thương, chia sẻ và giúp đỡ mọi người xung quanh trong cuộc sống.

**3.  Học sinh có cơ hội hình thành, phát triển:**

***a. Năng lực:***

- Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học.

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***b. Phẩm chất.***

Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, yêu thương, chia sẻ và giúp đỡ mọi người xung quanh trong cuộc sống.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên :*** + Bài giảng Power point.

                       + SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

***2. Học sinh:*** SGK, vở ôli…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **ND các hoạt động dạy học** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Khởi động**- Mục tiêu: *+ Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học + Kết nối với bài mới* | - GV cho HS tổ chức cho HS thảo luận nhóm 2:+ Nói về một tấm gương trẻ em làm việc tốt mà em biết?+ GV cho HS chia sẻ trước lớp?+ GV khen ngợi các nhóm - GV chiếu tranh lên bảng.- GV cho HS nêu nội dung tranh minh họa.*+ Tranh minh họa có những nhân vật nào?**+ Đoán xem học làm gì?**-* GV dẫn dắt vào bài học: Tờ báo tường của tôi.- GV ghi bảng | - HS thực hiện+ HS chơi trò chơi theo hướng dẫn của nhóm trưởng.+ VD: Tranh vẽ có hai nhân vật: Chú bộ đôin biên phòng đứng canh gác trước cổng doanh trại và 1 bạn nhỏ dáng vẻ chạy hối hả vội vã về phía chú bộ đội.- HS lắng nghe.- HS nhắc lại đầu bài; ghi vở |
|   30’ | **2.****Khám phá** |  |  |
|  30’ | **\*HĐ1: Đọc văn bản**- Mục tiêu: *+* Đọc đúng và đọc diễn cảm bài thơ điều kì diệu, biết nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân vật trong bài thơ. | - GV đọc mẫu lần 1: - GV đọc cả bài- GV HD đọc: Đọc diễn cảm nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện tình tiết bất ngờ hoặc từ ngữ thể hiện nội tâm nhân vật trong câu chuyện: hét toáng lên vì sợ hãi, - GV chia đoạn: 4 đoạn+ Đoạn 1: Từ đầu cho đến *những bao hàng.*+ Đoạn 2:Tiếp theo cho *đồn biên phòng cũng hiện ra.*+ Đoạn 3:Tiếp theo cho đến *được cứu kịp thời.*+ Đoạn 4: đoạn còn lại.- GV gọi 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn- GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *khựng lại, suýt nữa, hét toáng lên, nhá nhem tối, …**-* Kết hợp giải nghĩa từ:*+ Biên phòng**+ Đá răng mèo**+ Tuần tra địa bàn:*- GV hướng dẫn ngắt nghỉ câu dài: *+ Ngày hôm sau,/ chuyện tôi báo cho các chú bộ đội biên phòng/ đến cứu người bị nạn/ lan đi khắp nơi//.*- GV cho HS luyện đọc theo nhóm 4 (mỗi học sinh đọc 1 đoạn và nối tiếp nhau cho đến hết).- GV theo dõi sửa sai.- Thi đọc diễn cảm trước lớp:+ GV tổ chức cho mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc trước lớp.+ GV nhận xét tuyên dương | - HS lắng nghe.- 1 HS đọc toàn bài.- 5 HS đọc nối tiếp- HS đọc từ khó- HS đọc câu khó- HS luyện đọc theo nhóm 5- HS lắng nghe.- 2 HS thi đọc diễn cảm- HS đọc toàn bài. |
|    10’ | **\*HĐ2: Trả lời câu hỏi**- Mục tiêu: + Hiểu điều tác giả muốn nói có bài thơ: Mỗi người một vẻ, không ai giống ai nhưng khi hòa chung trong một tập thể thì lại rất hòa quyện thống nhất. | - Giải nghĩa các từ khó: - Yêu cầu HS sử dụng từ điển và phần chú giải trong SGK để tìm nghĩa các từ khó trong bài - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  | - HS giải nghĩa các từ khó- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:-  |
|  | + Câu 1: Trên đường đên nhà bạn, cậu bé đã nhìn thấy sự việc gì? Cậu bé có cảm xúc như thế nào khi nhìn thấy cảnh tượng đó? | - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 câu 1. Mời 1, 2 nhóm trình bày.\* Những chi tiết nào giúp em biết được cảm xúc của nhân vật khi chứng kiến sự việc?**GVKL: *Trên đường đên nhà bạn, cậu bé đã nhìn thấy một người bị tai nạn bằn dưới gốc cây. Nhìn thấy cảnh đó cậu bé đã rất sợ hãi.******Những chi tiết giúp em biết được cảm xúc của nhân vật khi chứng kiến sự việc: bống khựng lại, hét toán lên vì sợ*** | - HĐ nhóm 2+ Câu 1: *Trên đường đên nhà bạn, cậu bé đã nhìn thấy một người bị tai nạn bằn dưới gốc cây. Nhìn thấy cảnh đó cậu bé đã rất sợ hãi.**Những chi tiết giúp em biết được cảm xúc của nhân vật khi chứng kiến sự việc: bống khựng lại, hét toán lên vì sợ.* |
|  | + Câu 2: Để cứu người bị nạn cậu bé đã làm gì? Tìm những chi tiết miêu tả khó khăn mà cậu bé đã vượt qua? | - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 câu hỏi 2 và viết kết quả thảo luận vào bảng nhóm.- Mời 1, 2 nhóm trình bày***GVKL: Để cứu người bị nạn cậu bé đã quyết định chạy đến đồn biên phòng để báo tin.******Những chi tiết miêu tả khó khăn mà cậu bé đã vượt qua: khu rừng âm u, tiếng mấy con chim kêu túc túc không ngớt, gió thổi vù vù bên tai, bàn chân đau nhói vì giẫm lên đá răng mèo.*** | HĐ nhóm 2.*+ Để cứu người bị nạn cậu bé đã quyết định chạy đến đồn biên phòng để báo tin.**Những chi tiết miêu tả khó khăn mà cậu bé đã vượt qua: khu rừng âm u, tiếng mấy con chim kêu túc túc không ngớt, gió thổi vù vù bên tai, bàn chân đau nhói vì giẫm lên đá răng mèo.* |
|  | + Câu 3: Nêu cảm nghĩ của em về nhân vật cậu bé trong câu chuyện. | - Yêu cầu HS suy nghĩ làm việc cá nhân  tìm câu trả lời. - Mời 1, 2 em trình bày- GV và cả lớp lắng nghe, nhận xét, góp ý. - Khen ngợi những em trình bày tốt.GVKL: *+ Nhân vật cậu bé trong câu chuyện là một người dũng cảm và đầy lòng yêu thương, sẵn sàng giúp đỡ người gặp nạn. Tình yêu thương đã giúp cậu bé có thêm can đảm để vượt qua nỗi sợ hãi cũng như khó khăn.* | - HĐ cá nhân, 2, 3 HS trả lời*+ Nhân vật cậu bé trong câu chuyện là một người dũng cảm và đầy lòng yêu thương, sẵn sàng giúp đỡ người gặp nạn. Tình yêu thương đã giúp cậu bé có thêm can đảm để vượt qua nỗi sợ hãi cũng như khó khăn.* |
|  | + **Câu 4:** Vì sao cậu bé lại dùng từ “ yêu thương” đẻ đặt nhan đề cho tờ báo tường? Chọn câu trả lời hoặc nêu ý kiến của em. | - Yêu cầu HS suy nghĩ làm việc cá nhân  tìm câu trả lời. - Mời 1, 2 em trình bày- GV và cả lớp lắng nghe, nhận xét, góp ý. - Khen ngợi những em trình bày tốt. | - HS làm việc cá nhân suy nghĩ và tìm câu trả lời theo ý mình. |
|  | + **Câu 5:** Sắp sếp các ý theo đúng trình tự câu chuyện. | - Yêu cầu HS suy nghĩ làm việc cá nhân  tìm câu trả lời. - Mời 1, 2 em trình bày- GV và cả lớp lắng nghe, nhận xét, góp ý. - Khen ngợi những em trình bày tốt. | + HSTL: Nhìn thấy người bị nạn -> Tìm cách giúp đỡ -> Chạy đến đồn biên phòng -> Báo tin cho các chú bộ đội -> Cứu được người bị nạn. |
|  |  | \* Phân hóa đối tượng: Nêu nội dung của bài tập đọc.- GV gọi HS chia sẻ- GV nhận xét, tuyên dương- GV nhận xét và chốt: ***Cậu đã can đảm vượt qua nỗi sợ hãi cùng với những khó khăn khi một mình chạy trên con đường rừng vắng vẻ vào lúc chiều muộn để báo tin cho các chú bộ đội kịp thời cứu giúp người bị nạn.*** | - HS lắng nghe.- HS chia sẻ nêu nội dung:+ Ca ngợi bạn nhỏ là một cậu bé dũng cảm, vượt qua khó khăn để giúp đỡ người bị nạn.+ Giới thiệu về người thầy thuốc nổi tiếng của nước Việt nam ta ở thế kỉ XVIII.- HS nhắc lại nội dung bài học. |
|  | **3. Luyện tập** |  |  |
|     5’ | **\*HĐ 3: Luyện đọc lại****-** Mục tiêu: *+HS rèn kĩ năng đọc trôi chảy, đọc diễn cảm* | GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm:- GV đọc mẫu lần 2 và yêu cầu HS lắng nghe cô đọc với giọng như thế nào? Nhấn ở những từ ngữ nào.+ Yêu cầu HS đọc diễn cảm theo nhóm 4.+ Tổ chức cho HS đọc nối tiếp, đọc đồng thanh các đoạn.+ Gọi 2, 3 HS thi đọc trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe.- HS làm việc cá nhân: Đọc lại nhiều lần từng đoạn văn.- Làm việc theo cặp, theo nhóm:+ Đọc nối tiếp  từng đoạn của bài. - Làm việc chung cả lớp:+ Một số HS  xung phong  thi đọc trước lớp |
| 5’ | **4. Vận dụng** |  |  |
|  | - Mục tiêu:*+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.**+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.* | **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Cho HS quan sát video cảnh một số các bạn nhỏ làm việc tốt giúp đỡ mọi người. - Hãy giới thiệu về một bạn nhỏ mà e biết đã không quản khó khăn hiểm nguy để giúp đỡ mọi người.. - GV nhận xét giờ học.- Chuẩn bị bài sau. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS quan sát video.nhanh,...- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

***Năm học 2024 – 2025:*** 10/2/2025

GV nhắc HS về giọng đọc khi đọc lời của từng nhân vật.

***Năm học 2025 – 2026:***

…………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………….……………..

***Năm học 2026 – 2027:***

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………